

TĂNG CƯỜNG CÁC GIẢI PHÁP NHẪM THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ BỀN VỮNG VIỆT NAM - LÀO

TS. Nguyễn Đình Hoàn* - Phạm Phương Anh**

Quan hệ kinh tế Việt Nam - Lào là một trong những mối quan hệ hợp tác kinh tế quan trọng và phát triển năng động trong khu vực Đông Nam Á. Hơn 60 năm qua, với truyền thống tốt đẹp, sự gắn bó thủy chung giữa nhân dân hai nước Việt Nam - Lào vượt qua vô vàn khó khăn, thử thách, trở thành mối quan hệ mẫu mực, thủy chung hiếm có, trong mối quan hệ toàn diện đó có hợp tác về kinh tế và đã gặt hái được nhiều thành công. Và gần đây nhất, lãnh đạo hai nước đã có cuộc gặp gỡ quan trọng và hai bên thống nhất chủ trương, cách tiếp cận mới, tư duy mới, cách làm mới và quyết tâm cao hơn, biện pháp hiệu quả hơn, đề ra nhiều giải pháp mạnh mẽ, thiết thực để tiếp tục đưa quan hệ chính trị, ngoại giao giữa hai nước đi vào chiều sâu, trong đó có thúc đẩy mạnh mẽ hợp tác kinh tế. Trong bài viết này, tác giả sẽ phân tích, tổng hợp những về những thành quả phát triển kinh tế giữa 2 bên, cùng những thuận lợi, khó khăn, để từ đó tìm ra giải pháp tiếp tục thúc đẩy kinh tế song phương ngày càng bền vững.

• Từ khóa: quan hệ, kinh tế, Việt Nam, Lào.

Vietnam - Laos economic relations are one of the important and dynamically developing economic cooperation relations in Southeast Asia. Over the past 60 years, with good traditions, the loyal attachment between the people of Vietnam and Laos has overcome countless difficulties and challenges, becoming an exemplary, loyal and solid relationship. And most recently, the leaders of the two countries have had an important meeting and the two sides have agreed on new policies, approaches, new thinking, new ways of doing things, and higher determination, more effective measures, proposing many strong and practical solutions to continue to deepen the political and diplomatic relations between the two countries, including strongly promoting economic cooperation. In this article, the author will analyze and synthesize the achievements of economic development between the two sides, along with the advantages and difficulties, in order to find solutions to continue to promote the bilateral economy more and more sustainably.

• Key words: relations, economy, Vietnam, Laos.

Ngày gửi bài: 30/01/2025

Ngày gửi phản biện: 08/3/2025

Ngày nhận kết quả và sửa phản biện: 24/3/2025

Ngày chấp nhận đăng: 21/4/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i288.21>

1. Giới thiệu chung

Sau khi thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1962, quan hệ giữa Việt Nam và Lào đã phát triển nhanh chóng và có ý nghĩa sâu sắc trong công cuộc tái thiết,

xây dựng đất nước, tạo môi trường thuận lợi cho hợp tác, đầu tư và phát triển. Đi liền đó, tăng trưởng kinh tế, thương mại luôn phát triển tích cực, cơ cấu xuất nhập khẩu hàng hóa thay đổi theo hướng bền vững, danh mục hàng hóa trao đổi được mở rộng, đa dạng và phong phú.

Quan hệ kinh tế giữa Việt Nam và Lào đã không ngừng được đẩy mạnh, góp phần quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của hai nước, đặc biệt trong những năm gần đây, nhiều hoạt động thương mại đầu tư trở nên sôi động hơn, hiệu quả hơn. Sự thành công trong hợp tác kinh tế là một trong những động lực để thúc đẩy quan hệ song phương của hai nước tiếp tục phát triển ngày càng bền vững.

2. Một số điều kiện địa lý tự nhiên thúc đẩy phát triển kinh tế Việt - Lào

Về văn hóa, địa lý: Lào là láng giềng tin cậy. Hai dân tộc Việt Nam và Lào có nhiều nét tương đồng về văn hóa, ngôn ngữ, phong tục tập quán; Việt Nam và Lào đều là những quốc gia có nền văn minh lúa nước lâu đời. Điều đặc biệt này đã tạo ra những nét tương đồng sâu sắc trong lối sống, quan niệm và các nghi lễ truyền thống. Việt Nam-Lào có chung đường biên giới dài hơn 2.300 km đi qua địa giới hành chính của 10 tỉnh, thành phố của mỗi bên, là khu vực có tiềm năng phát triển, vị trí chiến lược trên tuyến Hành lang kinh tế Đông-Tây.

Toàn tuyến biên giới Việt Nam-Lào có 9 cửa khẩu quốc tế, 6 cửa khẩu chính, 18 cửa khẩu phụ cùng 27 lối mở và đã thành lập 9 khu kinh tế cửa khẩu... Đặc biệt, Việt Nam-Lào đã thiết lập 3 khuôn khổ pháp lý song phương về thương mại quan trọng, bao gồm

* Học viện Tài chính

** Ngân hàng Kiên Long

Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam-Lào ký năm 2015, có hiệu lực đến hết năm 2018, gia hạn đến hết năm 2024.

Cùng đó, Hiệp định Thương mại song phương Việt Nam-Lào (mới) đã hoàn tất đàm phán và đã ký Hiệp định sửa đổi Hiệp định Thương mại giữa Việt Nam và Lào năm 2015 vào ngày 8/4/2024 (có hiệu lực từ ngày 24/02/2025).

Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Lào về mua bán than và điện đã được ký kết giữa Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Năng lượng và Mô Lào tại Lào vào ngày 9/01/2025 (Hiệp định có hiệu lực kể từ ngày ký kết).

3. Những kết quả đạt được

Đánh giá từ Vụ Phát triển thị trường nước ngoài (Bộ Công Thương), trong giai đoạn vừa qua, kim ngạch thương mại song phương Việt Nam-Lào đạt trên 2 tỷ USD và đang hướng tới mục tiêu đạt 5 tỷ USD, với tốc độ tăng trưởng thương mại mỗi năm khoảng 12%.

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, kim ngạch thương mại Việt Nam-Lào năm 2024 đạt 2,25 USD, tăng 38,2% so với năm 2023. Trong số đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Lào đạt 755,2 triệu USD, tăng 41,6% so với năm 2023. Kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Lào đạt 1,5 tỷ USD, tăng 36,5% so với năm 2023. Năm 2024, hai nước đã triển khai nghiêm túc, hiệu quả các Thỏa thuận cấp cao. Năm 2024, hợp tác giữa hai nước đạt nhiều kết quả nổi bật rất đáng ghi nhận, với 14 nhóm nhiệm vụ đã hoàn thành, làm tốt. Đặc biệt, trên lĩnh vực kinh tế, Việt Nam và Lào đã đạt được những thành tựu quan trọng, tạo nền tảng vững chắc cho năm 2025.

Theo số liệu thống kê của Cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang Lào trong tháng 12 năm 2024 đạt 113,8 triệu USD, tăng 39,5% so với tháng trước đó. Tính chung năm 2024 đạt 755,2 triệu USD, tăng 41,5%.

Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Lào trong năm 2024 là sản phẩm hóa chất đạt 166 triệu USD, chiếm 21,9% tỷ trọng xuất khẩu, tăng gấp 32 lần; tiếp đến là nhóm mặt hàng máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác đạt 60,4 triệu USD, tăng 46,1%, chiếm 8% tỷ trọng xuất khẩu.

Một số mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng trong năm 2024 so với cùng kỳ năm trước: Sản phẩm từ sắt thép tăng 40,2%; thức ăn gia súc và nguyên liệu tăng 44%; gỗ và sản phẩm gỗ tăng 51,7%; phân bón các loại 45,8%.

Ngoài ra Việt Nam còn xuất khẩu các mặt hàng khác sang thị trường Lào: xuất khẩu nhóm mặt hàng máy

móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác; sản phẩm chất dẻo; hàng rau quả; bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc; giấy và các sản phẩm từ giấy; phân bón; gốm sứ.

Để có thể tận dụng, phát huy được cơ hội phát triển, vượt qua các khó khăn, thách thức, doanh nghiệp Việt Nam cần nâng cao tính chủ động để khai thác hết các lợi thế xuất khẩu sang Lào, gia tăng quy mô xuất khẩu.

Lào luôn duy trì vị trí thứ nhất trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư ra nước ngoài của Việt Nam và ngược lại Việt Nam luôn nằm trong top 3 nước đầu tư trực tiếp lớn nhất vào Lào. Kim ngạch thương mại song phương cũng ghi nhận sự tăng trưởng ấn tượng. Tổng kim ngạch đạt 2,2 tỷ USD, tăng gần 34% so với năm 2023. Đặc biệt, Lào xuất siêu sang Việt Nam 732,7 triệu USD, tăng khoảng 30%.

Với sự đồng lòng, nhất trí, nỗ lực quyết tâm lớn từ hai nước cùng thúc đẩy hợp tác hai nước theo hướng đột phá, có trọng tâm, trọng điểm, do vậy nhiều dự án được xử lý dứt điểm, các dự án được tiếp tục triển khai với khí thế mới như dự án bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Lào tại tỉnh Hòa Phấn đã tháo gỡ các vướng mắc trong đầu thầu trang thiết bị y tế; dự án xây dựng cảng Vũng Áng 1, 2, 3; dự án nhiệt điện than tại tỉnh Xekong; dự án khai thác, chế biến muối mỏ Kali...

Với nền tảng quan hệ truyền thống và những thành quả của năm 2024, năm 2025 được kỳ vọng sẽ đánh dấu giai đoạn mới trong hợp tác đầu tư, thương mại giữa Việt Nam và Lào nhằm hướng đến các mục tiêu chiến lược, từ tăng trưởng thương mại, đầu tư đến kết nối hạ tầng cả cứng và mềm. Theo đó, hai bên đặt mục tiêu tăng trưởng thương mại song phương ít nhất 10-15% trong năm 2025 và sớm đạt mốc 5 tỷ USD. Hai bên thống nhất cao về chủ trương, định hướng các dự án chiến lược trong kết nối hạ tầng, giao thông, năng lượng, tăng cường sự kết nối doanh nghiệp để mở ra kỷ nguyên hợp tác mang tính kết nối cao giữa hai nền kinh tế, đồng thời, khai thông những vướng mắc và giải quyết dứt điểm những dự án tồn đọng và kế hoạch hợp tác năm 2025 đã được Chính phủ hai nước thông qua.

4. Một vài hạn chế và thách thức trong quan hệ kinh tế Việt Nam - Lào

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đáng tự hào, hoạt động kinh tế, đầu tư giữa hai nước vẫn còn một số tồn tại, hạn chế và những rào cản cần được tháo gỡ.

+ Hợp tác kinh tế, đầu tư, thương mại vẫn chưa tương xứng với mối quan hệ chính trị tốt đẹp và tiềm năng của hai nước;

+ Một số dự án quy mô lớn, mang tính chiến lược, đặc biệt là các dự án giao thông kết nối hai nước còn

chậm triển khai do khó khăn về cơ chế, chính sách và nguồn vốn.

+ Bên cạnh đó, kinh tế vĩ mô của Lào chưa thực sự ổn định, gây tâm lý e ngại cho các nhà đầu tư, cùng với đó là tình trạng khan hiếm nguồn nhân lực do lao động di chuyển ra nước ngoài.

+ Một số tuyến đường giao thông biên giới vẫn còn xuống cấp, gây khó khăn cho việc vận chuyển hàng hóa. Mật độ đường xá thấp, mạng lưới đường bộ ở Lào còn khá thưa thớt, đặc biệt là ở các vùng sâu vùng xa, gây khó khăn cho việc vận chuyển hàng hóa và đi lại của người dân. Chất lượng đường sá kém nhiều tuyến đường ở Lào chưa được nâng cấp, mặt đường xuống cấp, gây ảnh hưởng đến tốc độ và chi phí vận chuyển. Các phương tiện vận tải công cộng ở Lào còn hạn chế, chủ yếu là xe khách và xe tải nhỏ, chưa đáp ứng được nhu cầu vận chuyển hàng hóa lớn. Các cảng biển ở Lào còn nhỏ, năng lực hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu xuất nhập khẩu. Hệ thống đường sắt ở Lào chưa được phát triển và chưa kết nối đồng bộ với hệ thống đường sắt của Việt Nam;

+ Doanh nghiệp hai nước còn thiếu thông tin về thị trường của nhau, gây khó khăn trong việc tìm kiếm đối tác và mở rộng thị trường, rào cản ngôn ngữ khiến việc tìm kiếm và tiếp cận thông tin trở nên khó khăn hơn. Hệ thống thông tin chưa đồng bộ, hai nước chưa có một hệ thống thông tin chung, chia sẻ và cập nhật về thị trường, doanh nghiệp, quy định. Thiếu các kênh thông tin hiệu quả, các kênh thông tin hiện có chưa đa dạng và chưa đủ uy tín để cung cấp thông tin chính xác và đầy đủ. Chi phí thu thập thông tin cao, việc thu thập thông tin thị trường đòi hỏi chi phí lớn, đặc biệt đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

5. Kết luận và một số khuyến nghị

Thứ nhất, hai bên cần rà soát lại các văn bản (thủ tục) xuất nhập khẩu cho phù hợp với trình độ hội nhập của các tổ chức quốc tế mà hai bên đã là thành viên. Hai nước muốn giành cơ hội thương mại quốc tế cho nhau thì trước hết cần tuân theo các điều lệ thương mại của các tổ chức mà hai nước đã là thành viên như ASEAN, WTO...

Cần tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, thực hiện hải quan điện tử, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ hải quan, đồng thời công khai hóa các văn bản về chính sách quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu, chính sách thuế, chính sách mặt hàng, các bước quy trình thủ tục hải quan, quy định về bộ hồ sơ xuất-nhập khẩu cho các đối tượng có liên quan hai bên.

Thứ hai, hai bên cần chú trọng đào tạo cán bộ quản lý, hoàn thiện chương trình hợp tác giữa hai bên về thỏa thuận Việt Nam giúp Lào đào tạo đặc biệt là cán bộ quản

lý vĩ mô liên quan đến hoạt động ngoại thương. Hai bên cần củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan hợp tác về thương mại, có chính sách ưu đãi với cán bộ hoạt động trong lĩnh vực ngoại thương.

Thứ ba, đầu tư xây dựng và nâng cấp hệ thống đường giao thông, cầu cống, cảng biển kết nối các khu vực biên giới. Việc nâng cấp hạ tầng giao thông giữa Việt Nam và Lào là một yếu tố quan trọng để thúc đẩy hợp tác kinh tế, giao lưu văn hóa và tăng cường mối quan hệ hữu nghị giữa hai nước, việc phát triển cơ sở hạ tầng, nhất là xây dựng các tuyến đường kết nối tới cửa khẩu, tuyến đường liên huyện tại một số khu vực còn chậm và chưa tương xứng với nhau, chưa đáp ứng được tiềm năng và nhu cầu của hoạt động mua bán, trao đổi, lưu thông hàng hóa tại khu vực biên giới. Đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông huyết mạch, mở rộng và nâng cấp các tuyến đường quốc lộ, tập trung vào các tuyến đường kết nối các trung tâm kinh tế, các cửa khẩu và các khu vực sản xuất nông nghiệp. Xây dựng các cầu và hầm vượt sông, vượt núi để rút ngắn khoảng cách và tăng cường kết nối giữa các địa phương. Mở rộng và nâng cấp các sân bay và cảng biển để phục vụ nhu cầu vận chuyển hàng hóa và hành khách.

Thứ tư, Việt Nam sớm công bố danh mục các hàng hoá được miễn giảm thuế và đề nghị hai bên nghiêm chỉnh thực hiện tốt thỏa thuận về miễn thuế đối với hàng hoá có xuất xứ mỗi nước. Đơn giản hoá thủ tục hoàn thuế, đưa vào áp dụng quy định tránh đánh thuế hai lần với hàng hoá xuất nhập khẩu. Xem xét ưu đãi thuế quan để khuyến khích xuất khẩu những mặt hàng Việt Nam có khả năng sản xuất lớn nhưng gặp khó khăn trong xuất khẩu sang các thị trường khác như giấy, xi măng, vật liệu xây dựng khác... và nhập khẩu các mặt hàng cho công nghiệp chế biến như gỗ, nguyên phụ liệu, máy móc công nghiệp...

Điều chỉnh giảm mức thuế, lệ phí kho bãi cho hợp lý và cắt giảm các chi phí không cần thiết tại các cửa khẩu để giảm giá hàng xuất nhập khẩu, tăng khả năng cạnh tranh cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu...

Nhà nước cần có chính sách ưu đãi cho vay vốn với các doanh nghiệp kinh doanh XNK với Lào, cho vay không tính lãi trong 5-7 năm đối với các doanh nghiệp có kế hoạch sản xuất hàng tiêu dùng. Tuỳ vào quy mô có thể tiếp tục cho vay với lãi suất thấp trong 5 năm tiếp theo nếu doanh nghiệp làm ăn hiệu quả, thực hiện miễn giảm thuế thu nhập, bảo lãnh tín dụng để họ tạo được vị thế trên thị trường Lào.

Tài liệu tham khảo:

- Việt Nam-Lào hướng tới quan hệ thương mại hiệu quả bền vững, TTX VN, Uyên Hương, 23/4/2025
 Bộ Công Thương - Báo cáo thông tin thương mại biên giới số 6,7,8,9,10 năm 2019-2023.
 Chính phủ - Nghị quyết về việc ký hiệp định Thương mại giữa Chính phủ Nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào, số 43/NQ-CP ngày 05 tháng 04 năm 2024.
<https://haiquanonline.com.vn>; <https://mpi.gov.vn>